

Số: 65/2022/QĐCNHGT-DS

Trà Vinh, ngày 08 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Nguyễn Thùy D và bà Lê Thị Bích T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng đặt cọc đề ngày 13 tháng 9 năm 2022 của bà Nguyễn Thùy D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 10 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà Nguyễn Thùy D, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Số 97D đường P, Khóm B, Phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Bà Lê Thị Bích T, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Số 9/9 đường N, Khóm B, Phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thùy D và bà Lê Thị Bích T thống nhất hủy hợp đồng đặt cọc tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (nhà) ngày 15 tháng 3 năm 2022 giữa bà Nguyễn Thùy D và bà Lê Thị Bích T đối với phần đất diện tích 6 m x 4 m = 240 m² thuộc thửa số 23, tờ bản đồ số 12 tại Phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Bà Lê Thị Bích T thống nhất trả cho bà Nguyễn Thùy D số tiền đặt cọc là 200.000.000 đồng.

Về thời gian trả: Bà Nguyễn Thùy D và bà Lê Thị Bích T thống nhất đến ngày 24 tháng 12 năm 2022 bà Lê Thị Bích T trả đầy đủ cho bà Nguyễn Thùy D số tiền 200.000.000 đồng.

Về tiền lãi và phạt cọc: Bà Nguyễn Thùy D và bà Lê Thị Bích T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Tp Trà Vinh;
- Chi cục THADS Tp Trà Vinh;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Khoa